

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BÁ THƯỚC
TỈNH THANH HÓA**

Số: 19 /2018/QĐST-HNGĐ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bá Thước, ngày 13 tháng 3 năm 2018

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 19/2018/TLST/ HNGĐ ngày 01 tháng 03 năm 2018 giữa :

Nguyên đơn: Anh Đỗ Minh K; Sinh năm: 1977

Nơi cư trú: Thôn ĐG, xã Đ L, huyện BT,
tỉnh Thanh Hóa.

Chỗ ở hiện nay: Nhà Văn Hóa khu 2, đường P, huyện C Đ, tỉnh B

Bị đơn: Chị Trần Thị Y; Sinh năm: 1981

Nơi cư trú: Thôn ĐG, xã Đl, huyện BT,
tỉnh Thanh Hóa.

Căn cứ vào điều 212, 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào điều 55, 58, 81,82, 83 của Luật hôn nhân gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 05 tháng 3 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi nhận trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 05 tháng 3 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Anh Đỗ Minh K và chị Trần Thị Y.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Anh Đỗ Minh K và chị Trần Thị Y đều tự nguyện thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh Đỗ Minh K và chị Trần Thị Y có 02 con chung là cháu Đỗ Trần Hoàng N, sinh ngày 15/01/2001 và cháu Đỗ Trần Khánh L, sinh ngày 30/9/2002. Anh Khương và chị Yên thống nhất thỏa thuận anh K trực tiếp nuôi dưỡng cháu Đỗ Trần Hoàng N cho đến khi thành niên, chị Y trực tiếp nuôi dưỡng cháu Đỗ Trần Khánh L cho đến khi thành niên. Không ai cấp dưỡng nuôi con chung.

Anh Đỗ Minh K, chị Trần Thị Y có quyền đi lại thăm nom con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản và công nợ: Anh Đỗ Minh K và chị Trần Thị Y không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Căn cứ vào khoản 4 Điều 147 BLTTDS năm 2015; Điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Anh Đỗ Minh K và chị Trần Thị Y tự nguyện thỏa thuận: Anh Đỗ Minh K chịu toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000 đồng nhưng được trừ vào tiền tạm ứng án phí ly hôn sơ thẩm anh đã nộp 300.000đ. Trả lại cho anh K 150.000đ tại biên lai thu số: AA/2015/0004871 ngày 01/3 /2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bá Thước.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND;
-;
- Cơ quan đã thực hiện việc ĐKKH;
- Lưu Hs.

THẨM PHÁN

Trần Thị Quyên

